

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2017/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư
kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 536/TTr-CAT-PC64 ngày 24 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư
kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND
ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh).*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “An ninh, trật tự” là cách viết gọn của cụm từ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

2. “Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự” là những ngành nghề trong quá trình hoạt động kinh doanh có yếu tố phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự dễ bị lợi dụng để hoạt động phạm tội và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác (gồm 23 ngành, nghề được quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).

3. “Cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự” là cơ sở kinh doanh các ngành, nghề nêu trên (sau đây viết gọn là cơ sở kinh doanh), bao gồm:

- a) Doanh nghiệp;
- b) Hợp tác xã;
- c) Chi nhánh, cơ sở trực thuộc doanh nghiệp, hợp tác xã;
- d) Đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự của các cơ quan, tổ chức;
- đ) Hộ kinh doanh.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự tại địa phương theo hướng:

- a) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh;
- b) Phân định trách nhiệm giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh;
- c) Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

3. Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh; cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

4. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh gây ra cho xã hội.

5. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu của công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Hoạt động phối hợp phải đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, thủ tục và yêu cầu quản lý nhà nước; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo môi trường an ninh, trật tự để tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

3. Hoạt động phối hợp cần tiến hành chủ động, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc.

4. Việc phối hợp lực lượng kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, từng vụ việc phải căn cứ vào nguồn thông tin, công tác kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị, và phải do người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó có yêu cầu bằng văn bản.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh và thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; phát hiện, xử lý đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

4. Báo cáo định kỳ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong công tác cấp phép, đăng ký, quản lý; kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 6. Phương thức phối hợp

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, các cơ quan khác có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh, phân công đầu mối (lãnh đạo, chuyên viên) theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đến công tác phối hợp quản lý; xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổng hợp thông tin, số liệu định kỳ hàng năm hoặc đột xuất gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan phối hợp và cơ quan đầu mối thường xuyên, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; xây dựng kế hoạch phối hợp; cử thành viên tham gia phối hợp trong kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

3. Để đảm bảo công tác phối hợp được kịp thời, các cơ quan có thể trao đổi thông tin thông qua văn bản hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc khác.

4. Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan thì đơn vị chủ trì đoàn liên ngành triển khai công tác có trách nhiệm bảo đảm tính pháp lý và trình tự thủ tục đối với các chuyên đề, vụ việc, chịu trách nhiệm về kinh phí trong quá trình phối hợp, báo cáo kết quả về Công an tỉnh để tổng hợp.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 7. Công an tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện các quy định của pháp luật.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức, đoàn thể triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo vệ) và hướng dẫn cơ sở kinh doanh xây dựng phương án đảm bảo ANTT.

4. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại cơ sở kinh doanh; việc sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện hành vi phạm tội hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý vi phạm về ANTT theo thẩm quyền; tổ chức tốt công tác quản lý và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến công tác bảo đảm ANTT cho tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

7. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 8. Cảnh sát phòng cháy chữa cháy

1. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ thực hiện thẩm duyệt và cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy; đồng thời, tham gia kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

2. Chỉ đạo thực hiện kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp có hành vi vi phạm về công tác phòng cháy, chữa cháy.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra các cơ sở hoạt động (theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2017 của Chính phủ) ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo nội dung trong hồ sơ đăng ký kinh doanh. Yêu cầu cơ sở tạm dừng kinh doanh hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật khi phát hiện cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất khi có đề nghị của Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 10. Sở Văn hóa Thể thao và du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke, vũ trường trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót; hướng dẫn các cơ sở chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; kiên quyết không cấp giấy phép kinh doanh cho các cơ sở không đảm bảo những điều kiện theo quy định.

2. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra, thẩm định để xếp hạng sao và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đón khách du lịch cho các

cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng cơ sở kinh doanh lưu trú để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 11. Sở Y tế

1. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chuẩn, điều kiện và phạm vi được hành nghề đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp và dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp và dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ trên địa bàn.

Điều 12. Sở Tài chính

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí hàng năm và hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quyết toán kinh phí để duy trì hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 13. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc đăng ký khai trình sử dụng lao động và chấp hành quy định của Luật Lao động trong doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể, kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh. Xử lý các vi phạm về việc đăng ký khai trình sử dụng lao động theo Luật Lao động.

Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, Công thông tin điện tử tỉnh, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh cấp huyện, xã tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan trong công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc ngành Thông tin và Truyền thông quản lý.

Điều 15. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc ngành, lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT do cơ quan mình quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các điều kiện về an ninh, trật tự của các cơ sở kinh doanh có liên quan đến sở, ngành mình quản lý theo thẩm quyền.

4. Kiến nghị, đề xuất, sửa đổi bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quản lý Nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành có liên quan thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể; thẩm định các điều kiện kinh doanh trước khi cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở hoạt động, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và kiểm tra hoạt động của các cơ sở theo thẩm quyền.

3. Phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức triển khai thực hiện

Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện và tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành theo trách nhiệm được phân công tại Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị